

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC - TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ KINH DOANH



ĐỀ CƯƠNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN
(Dành cho bậc Đại học)

HỌC PHẦN: QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG

Số tín chỉ: 3 (3,0)

Bộ môn: Quản trị kinh doanh

Khoa: Quản trị kinh doanh

Hưng Yên, tháng năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTCQTKD ngày/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Quản trị chuỗi cung ứng
- Tên tiếng Anh: Managing the supply chain
- Mã học phần: 003084
- Số tín chỉ: 3 , Số tín chỉ lý thuyết:3 , Số tín chỉ thực hành: 0
- Môn học tiên quyết: Quản trị học, Quản trị Logistics kinh doanh
- Môn học song hành: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

2. Đối tượng áp dụng:

- Môn học bắt buộc cho ngành: Kinh doanh quốc tế, Hệ thống thông tin quản lý.
- Môn học tự chọn cho ngành: Không
- Trình độ: Đại học
- Hệ đào tạo: Chính quy

3. Nội dung tóm tắt của học phần:

Học phần Quản trị chuỗi cung ứng đề cập đến những nội dung cơ bản về quản trị chuỗi cung ứng như sự phát triển của chuỗi cung ứng, tổng quan về quản trị chuỗi cung ứng, lập kế hoạch chuỗi cung ứng tổng hợp, quản trị hoạt động vận chuyển trong chuỗi cung ứng, quản trị hoạt động kho bãi trong chuỗi cung ứng, nghiên cứu về chuỗi cung ứng toàn cầu, thiết kế mạng lưới chuỗi cung ứng, lập kế hoạch mạng lưới và tác nghiệp. Ngoài ra, học phần còn trang bị những kiến thức và những kỹ năng để thực hiện quản trị chuỗi cung ứng thành công.

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

Học phần giúp người học nắm được các vấn đề cơ bản trong quản trị chuỗi cung ứng như hiểu khái quát về chuỗi cung ứng, lập kế hoạch chuỗi cung ứng tổng hợp, các vấn đề về quản trị vận chuyển, kho bãi trong chuỗi cung ứng, hiểu được chuỗi cung ứng toàn cầu, thiết kế mạng lưới chuỗi cung ứng... Từ đó giúp sinh viên vận dụng vào điều kiện thực tế tại các doanh nghiệp.

4.2. Kỹ năng:

Từ những kiến thức thu được, học phần giúp cho sinh viên có thể vận dụng vào điều kiện thực tiễn tại các doanh nghiệp. Ngoài ra học phần cũng trang bị cho sinh viên các kỹ năng như

kỹ năng như lập kế hoạch, thiết kế mạng lưới chuỗi cung ứng, giúp rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cũng như kỹ năng thuyết trình....

4.3. Thái độ:

Giúp sinh viên có thái độ yêu thích môn học, kính trọng và noi gương giảng viên dạy môn học, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, có sự tự tin và hiểu biết về Quản trị chuỗi cung ứng làm hành trang cho công việc sau khi ra trường.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

STT	Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra	CDR của CTĐT
Về kiến thức			
1	CDR1	Có kiến thức tổng quát về chuỗi cung ứng, quản trị chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp.	Ngành KDQT: (5) Ngành HTTTQL: (6)
2	CDR2	Có kiến thức để xây dựng các mục tiêu, lập kế hoạch, triển khai và kiểm soát các hoạt động chuỗi cung ứng một cách hệ thống tại các doanh nghiệp	Ngành KDQT: (6) Ngành HTTTQL: (6), (8)
3	CDR3	Có kiến thức chuyên sâu và hiện đại để giải quyết các nội dung hoạt động chuỗi cung ứng tại các doanh nghiệp	Ngành KDQT: (7), (8) Ngành HTTTQL: (6), (8)
Về kỹ năng			
4	CDR4	Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, dự báo phục vụ cho công tác quản trị chuỗi cung ứng	Ngành KDQT: (10) Ngành HTTTQL: (9)
5	CDR5	Kỹ năng tổ chức bộ máy và tổ chức nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của hoạt động chuỗi cung ứng	Ngành KDQT: (11) Ngành HTTTQL: (9), (12)
6	CDR6	Kỹ năng tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp	Ngành KDQT: (10) Ngành HTTTQL: (12)
7	CDR7	Có kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, ...	Ngành KDQT: (16), (17) Ngành HTTTQL: (16), (17)
8	CDR8	Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán,...	Ngành KDQT: (14) Ngành HTTTQL: (18)
Năng lực tự chủ và trách nhiệm (thái độ)			
9	CDR9	Năng động, chủ động cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng sáng tạo trong công việc.	Ngành KDQT: (21) Ngành HTTTQL: (22)

10	CĐR10	Có trách nhiệm với công việc được giao, chủ động, sáng tạo và có ý thức quan tâm đến sự phát triển nghề nghiệp của bản thân và đơn vị công tác.	Ngành KDQT: (22) Ngành HTTTQL: (23)
----	-------	---	--

6. Phương pháp và phương tiện giảng dạy:

6.1. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giải, phân tích, thuyết trình, đối thoại, phát vấn, thảo luận, tình huống, tự nghiên cứu.

6.2. Phương tiện giảng dạy:

- Kịch bản môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Bài giảng lý thuyết, giáo án điện tử
- Máy tính, máy chiếu, phân bảng, Internet,...

7. Thang điểm đánh giá:

Giảng viên đánh giá theo thang điểm 10, Phòng Quản lý đào tạo sẽ quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 để phục vụ cho việc xếp loại trung bình học kỳ, trung bình tích lũy và xét học vụ.

8. Phương pháp và nội dung đánh giá

(Theo Quy chế đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 212/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 14/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh).

Loại hình	Nội dung đánh giá	Mô tả cách thực hiện	CĐR	Trọng số
Điểm chuyên cần	Nhận thức, thái độ tham gia lớp học	- Sinh viên đi học đầy đủ: Từ 9 đến 10 điểm - Sinh viên vắng từ 20% trở xuống: Từ 5 đến 8 điểm - Sinh viên vắng trên 20%: không được thi, không chấm điểm Giảng viên kết hợp với thái độ học tập của sinh viên để cho theo khung ở trên	CĐR5, CĐR6, CĐR9, CĐR10	10%
Đánh giá	(1) Kiểm tra thường xuyên	- Thái độ chủ động, tích cực trong học tập.	CĐR1, CĐR2,	20%

quá trình			- Bài kiểm tra - Bài tập nhóm	CDR4, CDR9, CDR10	
	(2)	Kiểm tra giữa kỳ	- Bài kiểm tra - Bài tập nhóm	CDR3, CDR9, CDR10	
Điểm thi cuối kỳ		Lý thuyết	- Theo hình thức trắc nghiệm - Nhà trường lựa chọn trong ngân hàng đề thi	CDR2, CDR3, CDR7, CDR8, CDR9	70%
				Tổng:	100%

9. Tài liệu học tập và tham khảo:

9.1. Tài liệu học tập bắt buộc:

- TS. Nguyễn Thành Hiếu “Quản trị chuỗi cung ứng”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân năm 2015

9.2. Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Thị Hồng Vân – Bùi Lê Hà, Quản trị cung ứng, Nhà xuất bản thống kê, năm 2002

10. Thông tin giảng viên giảng dạy:

10.1. Giảng viên 1:

- Họ tên: Trịnh Thị Hồng Thái
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0976968915 Email: trinhhongthaikd@gmail.com

10.2. Giảng viên 2:

- Họ tên: Đỗ Tiến Tới
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sỹ
- Số điện thoại: 0912050526 Email: dotientoi2011@gmail.com

11. Nội dung và phân bổ thời gian:

Nội dung	Phân bổ thời gian				Tổng cộng
	Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập, thảo luận	Tự học, tự nghiên cứu	

Chương 1: Khái quát về quản trị chuỗi cung ứng	4			8	12
Chương 2: Lập kế hoạch chuỗi cung ứng tổng hợp	5	1	2	14	21
Chương 3: Quản trị hoạt động vận chuyển trong chuỗi cung ứng	5		2	14	21
Chương 4: Quản trị hoạt động kho bãi trong chuỗi cung ứng	5	1	2	14	21
Chương 5: Chuỗi cung ứng toàn cầu	5		2	14	21
Chương 6: Thiết kế mạng lưới chuỗi cung ứng	5	1	1	12	18
Chương 7: Kế hoạch mạng lưới và tác nghiệp	4			8	12
Tổng cộng	33	3	9	90	135

12. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể:

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Chương 1	Lý thuyết: 4	Chương 1: Khái quát về quản trị chuỗi cung ứng 1.1. Quá trình phát triển chuỗi cung ứng 1.2. Hội nhập tạo dựng giá trị 1.3. Tổng quan mô hình chuỗi cung ứng 1.4. Quản trị tích hợp và quy trình chuỗi cung ứng 1.5. Sự phản hồi 1.6. Sự phức tạp về tài chính 1.7. Toàn cầu hóa và quản trị chuỗi cung ứng	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 1	CDR1, CDR4, CDR5, CDR6, CDR9, CDR10,
Chương 2	Lý thuyết: 5	Chương 2: Lập kế hoạch chuỗi cung ứng tổng hợp 2.1. Lập kế hoạch chuỗi cung ứng 2.2. Ứng dụng lập kế hoạch chuỗi cung ứng 2.3. Lập kế hoạch tác nghiệp và bán hàng 2.4. Kết hợp lập kế hoạch, dự báo và cung cấp bổ sung 2.5. Dự báo	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 3	CDR2, CDR3, CDR5, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR10

	Thảo luận: 2	Thảo luận theo nhóm về nội dung chương học		
	Kiểm tra: 1	Sinh viên làm bài viết tại lớp. Nội dung kiểm tra do giảng viên quyết định		
Chương 3	Lý thuyết: 5	<p>Chương 3: Quản trị hoạt động vận chuyển trong chuỗi cung ứng</p> <p>3.1. Hệ thống vận chuyển</p> <p>3.1.1. Chức năng, nguyên tắc và đối tượng tham gia</p> <p>3.1.2. Chính sách quản lý ngành vận tải</p> <p>3.1.3. Cơ sở hạ tầng vận tải</p> <p>3.1.4. Dịch vụ vận tải</p> <p>3.2. Quản trị hoạt động vận chuyển trong chuỗi cung ứng</p> <p>3.2.1. Vấn đề kinh tế học trong vận tải và giá cước</p> <p>3.2.2. Quản lý vận tải</p> <p>3.2.3. Chứng từ vận tải</p> <p>3.2.4. Giá cả</p>	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 6	CDR2, CDR3, CDR4, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR10
	Bài tập, thảo luận: 2	Làm bài tập và thảo luận về các dạng bài tập trong chương		
Chương 4	Lý thuyết: 5	<p>Chương 4: Quản trị hoạt động kho bãi trong chuỗi cung ứng</p> <p>4.1. Quản trị hoạt động kho bãi mang tính chiến lược</p> <p>4.2. Nghiệp vụ nhà kho</p> <p>4.3. Tổ chức kho hàng hóa theo sở hữu</p> <p>4.4. Các quyết định kho hàng</p>	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 7	CDR2, CDR3, CDR5, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR10
	Thảo luận: 2	Thảo luận theo nhóm về nội dung chương học		
	Kiểm tra: 1	Sinh viên làm bài viết tại lớp. Nội dung kiểm tra do giảng viên quyết định		

Chương 5	Lý thuyết: 5	Chương 5: Chuỗi cung ứng toàn cầu 5.1. Nền kinh tế toàn cầu 5.2. Hội nhập chuỗi cung ứng toàn cầu 5.3. Nguồn cung ứng toàn cầu	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 9	CĐR2, CĐR3, CĐR5, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR10
	Bài tập, thảo luận: 2	Làm bài tập và thảo luận về các dạng bài tập trong chương		
Chương 6	Lý thuyết: 5	Chương 6: Thiết kế mạng lưới chuỗi cung ứng 6.1. Mạng lưới nguồn lực của doanh nghiệp 6.2. Những yêu cầu về kho bãi 6.3. Khái niệm về hệ thống và phân tích hệ thống 6.4. Tích hợp chi phí hệ thống 6.5. Xây dựng chiến lược kho vận	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 10	CĐR2, CĐR3, CĐR5, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR10
	Thảo luận: 1	Thảo luận theo nhóm về nội dung chương học		
	Kiểm tra: 1	Sinh viên làm bài viết tại lớp. Nội dung kiểm tra do giảng viên quyết định		
Chương 7	Lý thuyết: 4	Chương 7: Kế hoạch mạng lưới và tác nghiệp 7.1. Phương pháp lập kế hoạch 7.2. Giai đoạn 1: Định nghĩa vấn đề giao vận và lập kế hoạch 7.3. Giai đoạn 2: Thu thập dữ liệu và phân tích 7.4. Giai đoạn 3: Đề xuất và thực hiện 7.5. Các phương pháp và kỹ thuật phân tích chuỗi cung ứng	Tài liệu học tập bắt buộc: Chương 11	CĐR2, CĐR3, CĐR5, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR10

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

